

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

Căn cứ Kế hoạch số 787/KH-UBND ngày 03/04/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

### 1. Mục đích

Tăng cường công tác phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng yếu thế; tạo môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh cho trẻ em; giảm khoảng cách giới trong những lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ bất bình đẳng giới cao; nâng cao chất lượng, hiệu quả cai nghiện ma túy, tuyên truyền phòng, chống mại dâm, hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về. Đồng thời giúp cho các đối tượng yếu thế được tiếp cận với các dịch vụ tư vấn hoặc được hỗ trợ thông qua các chế độ, chính sách của Nhà nước.

### 2. Yêu cầu

Đảm bảo sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng kế hoạch triển khai chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội của huyện. Huy động sự tham gia của các cá nhân và cộng đồng trong việc tăng cường nguồn lực, tạo điều kiện thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch.

## II. MỤC TIÊU:

### 1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và phát triển hệ thống trợ giúp xã hội phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp xã hội theo quy định của Trung ương, đáp ứng nhu cầu trợ giúp của các đối tượng yếu thế, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

- Tạo môi trường thuận lợi, an toàn, lành mạnh và nâng cao năng lực cho trẻ em, nhất là đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Giảm khoảng cách về giới trong các lĩnh vực, ngành, địa phương trên địa bàn huyện có bất bình đẳng giới hoặc nguy cơ bất bình đẳng giới.

- Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy, nhằm đáp ứng công tác cai nghiện ma túy, đáp ứng phục vụ công tác cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về; tạo các điều kiện cho nạn nhân bị mua bán trở về được tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản, hòa nhập với cộng đồng.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:**

- Giảm 0,5% tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (*năm 2017 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 2.713 em, mục tiêu 2018 giảm 0,5%*); 100% trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ được trợ giúp; giảm thiểu số trẻ em tham gia lao động sớm bằng nhiều hình thức; tuyên truyền phòng ngừa nhằm giảm tình trạng xâm hại trẻ em, ngược đãi, lạm dụng, buôn bán, bắt cóc trẻ em; giảm thiểu tình trạng trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em tảo hôn sớm. Duy trì các dịch vụ công tác xã hội và mô hình bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, cộng đồng, gia đình và cá nhân trong việc thực hiện các giải pháp về bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn huyện; tạo mọi điều kiện để phụ nữ được tham gia vào các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, từng bước thu hẹp khoảng cách giới, nâng cao vị thế của phụ nữ.

- Đẩy mạnh phổ biến tác hại nhiều mặt của tệ nạn ma túy và các biện pháp giảm hại, phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tệ nạn này đến từng người dân, tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng xã lành mạnh không có tệ nạn ma túy. Phối hợp giữa các cơ quan trong việc lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thực hiện các biện pháp thúc đẩy phát triển kinh tế, giảm nghèo và dạy nghề tạo việc làm. Đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện; Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; 100% các xã được tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm; 100% nạn nhân bị mua bán được phát hiện, được tư vấn, hỗ trợ và chăm sóc.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Triển khai Dự án 1: Phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội.**

#### **a) Nội dung hoạt động:**

- Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tập trung ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm. Số buổi thực hiện 1 buổi/1 quý.

- Thực hiện truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, ưu tiên triển khai tại các địa bàn trọng điểm. Số lượt người tham gia trên 80 người.

- Phổ biến chuyên đề về phòng, chống mại dâm; hành vi tình dục lành mạnh, an toàn.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác phòng, chống mại dâm và lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

- Truyền thông, nâng cao nhận thức: Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí hệ thống trợ giúp xã hội; công tác xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội, kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần và đối tượng khác; Triển khai các nội dung được cấp Trung ương tập huấn, bồi dưỡng, tăng cường kỹ năng trợ giúp xã hội cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên trợ giúp xã hội; Xây dựng sổ tay hướng dẫn kỹ năng trợ giúp xã hội phù hợp với đặc điểm, tình hình công tác trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh. Phổ biến pháp luật về lĩnh vực trợ giúp xã hội cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên; nhất là đạo đức nghề công tác xã hội.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện phát triển nghề công tác xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí, củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội. Trên cơ sở đó, khuyến nghị giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển hệ thống trợ giúp xã hội.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - TB&XH huyện.

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; Phòng, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

## **2. Triển khai Dự án 2: Phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em**

**2.1 Hoạt động 1: Hoàn thiện và duy trì hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em (BVTE) chuyên biệt:**

### **a) Nội dung và cách thức hoạt động**

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả và mở rộng hệ thống bảo vệ trẻ em, đội ngũ cán bộ, cộng tác viên bảo vệ trẻ em từ cấp thôn, xã trên địa bàn toàn huyện: năm 2018 - 2020: duy trì hoạt động Hệ thống tại 03 xã.

- Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trong đó chú trọng đến trẻ em bị xâm hại, bị bạo hành, trẻ em bị tai nạn thương tích, tảo hôn, trẻ em thiếu kỹ năng tự bảo vệ...được tiếp nhận và quản lý trường hợp, can thiệp, trợ giúp để đáp ứng kịp thời việc cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em hiệu quả.

- Áp dụng các thủ tục hành chính mới quy định có hiệu quả; triển khai áp dụng thực hiện quy trình tiếp nhận và cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Duy trì, nhân rộng mô hình nhận nuôi thay thế tại cộng đồng: thực hiện theo chế độ chính sách bảo trợ xã hội đối với trẻ em.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - TB&XH huyện.

*c) Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các phòng, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

## **2.2 Hoạt động 2: Nâng cấp, duy trì hoạt động đường dây nóng BVTE và mạng lưới kết nối:**

### *a) Nội dung và cách thức hoạt động:*

- Nâng cấp, duy trì hoạt động đường dây nóng tham vấn công tác xã hội trẻ em tại tỉnh: đường dây nóng (02603.862.991 - 02603.917.381) duy trì hoạt động, kết nối thông tin cùng với Tổng đài điện thoại quốc gia BVTE (*Đầu số 111, đường dây nóng bảo vệ trẻ em miễn phí cấp quốc gia đã bắt đầu hoạt động từ tháng 11/2017*).

- Tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện được hỗ trợ đường dây cố định tiếp nhận thông tin về trẻ em, kết nối cùng đường dây nóng tuyến tỉnh.

- Hoạt động kết nối giữa các ngành liên quan: thiết lập mạng lưới kết nối giữa đường dây nóng Bảo vệ trẻ em cấp huyện với các ban, ngành liên quan và Tổng đài điện thoại quốc gia; thiết lập mạng lưới kết nối, thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý liên cấp, liên ngành thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

*b) Cơ quan chủ trì thực hiện:* Phòng Lao động - TB&XH huyện.

*c) Cơ quan phối hợp thực hiện:* Phòng Giáo dục huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Công an huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và Ủy ban nhân dân các xã.

## **2.3 Hoạt động 3: Xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt:**

### *a) Nội dung và cách thức hoạt động:*

- Ban Điều hành huyện, Nhóm công tác liên ngành về bảo vệ trẻ em chỉ đạo, hướng dẫn UBND xã củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã đội ngũ Công tác viên Bảo vệ trẻ em cấp thôn thực hiện quản lý trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hiệu quả.

- Phòng Lao động - TB&XH huyện phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện quy trình quản lý trường hợp theo quy định tại Nghị định 56/2017/NĐ-CP, ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em và các thủ tục hành chính quy định về lĩnh vực trẻ em tại Quyết định 847/QĐ-BLĐTBXH, ngày 09/6/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội: thực hiện mô hình kết nối, chuyển gửi, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Hỗ trợ thực hiện mô hình kết nối, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

+ Hỗ trợ thực hiện mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ giúp pháp lý và dịch vụ xã hội cơ bản cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

- Tổ chức giám sát thực hiện quy trình bảo vệ trẻ em.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** UBND các xã triển khai, Công an huyện, Tòa án, phòng Tư pháp, phòng Giáo dục huyện, phòng Y tế, Phòng Văn hóa – Thông tin huyện và các đơn vị có liên quan.

**2.4. Hoạt động 4: Nâng cao năng lực quản lý cho đối tượng là cán bộ tham gia hệ thống từ cấp huyện; cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cho cán bộ BVTE cấp xã, Cộng tác viên cấp thôn; năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về bảo vệ trẻ em:**

**a) Nội dung và cách thức hoạt động:**

- Xây dựng chương trình, kỹ năng bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, cán bộ cung cấp dịch vụ, cha mẹ và trẻ em. Tập huấn về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho thành viên của Ban điều hành, nhóm công tác liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp, đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cộng đồng.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, Cộng tác viên BVTE.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Phát thanh và Truyền hình huyện, phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện đoàn, Công an huyện; Tòa án huyện, phòng Tư pháp, phòng Tài chính, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện và UBND các xã.

**2.5. Hoạt động 5: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em.**

**a) Nội dung và cách thức hoạt động:**

- Tổ chức khảo sát, thu thập số liệu về trẻ em theo bộ chỉ số đã xây dựng theo thời gian hằng năm. Duy trì, vận hành, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, thu thập và cập nhật thông tin về trẻ em.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Chi cục thống kê huyện, Công an huyện; UBND các xã.

**3. Triển khai Dự án 3: Thực hiện các mục tiêu quốc gia về Bình đẳng giới**

### **3.1. Hoạt động 1: Truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới:**

#### **a) Nội dung và cách thức hoạt động:**

- Nâng cao năng lực truyền thông về bình đẳng giới cho các cơ quan truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở.

- Xây dựng, duy trì và phát triển đa dạng các chương trình, sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó chú trọng chương trình thông tin cơ sở; phù hợp với từng nhóm dân tộc, phong tục, tập quán.

- Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông phù hợp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng, vùng; đẩy mạnh các hoạt động thu hút nam giới và trẻ em trai tham gia thúc đẩy bình đẳng giới, phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, chia sẻ trách nhiệm gia đình, xóa bỏ bất bình đẳng giới trong cộng đồng và xã hội; xây dựng mạng lưới người có ảnh hưởng trong xã hội để truyền tải thông điệp về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; thực hiện tuyên truyền, giáo dục về phòng ngừa bạo lực trên môi trường mạng, ép phụ nữ kết hôn với người nước ngoài vì lý do kinh tế và phân biệt đối xử vì lý do giới tính.

- Tuyên truyền về các tấm gương cá nhân điển hình, hoạt động tích cực trong công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Các cơ quan là Thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ huyện; Ủy ban nhân dân các xã.

### **3.2. Hoạt động 2: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và cơ quan dân cử:**

#### **a) Nội dung và cách thức hoạt động:**

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch tọa nguồn cán bộ nữ, để tăng tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân các cấp, các chức danh trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ cán bộ dân cử, nữ cán bộ quản lý lãnh đạo các cấp, nữ cán bộ trong diện quy hoạch, kỹ năng quản lý lãnh đạo và các kỹ năng mềm khác nhằm góp phần nâng cao tỷ lệ nữ tham gia chính trị, lãnh đạo quản lý tại địa phương.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các diễn đàn và mạng lưới kết nối lãnh đạo nữ nhằm trao đổi kinh nghiệm giữa các nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và lãnh đạo nữ.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Nội vụ huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

c) **Cơ quan phối hợp thực hiện:** các phòng, ban, ngành; UBMTTQVN huyện và các tổ chức Chính trị - Xã hội có liên quan.

**3.4. Hoạt động 4: Triển khai các dịch vụ, mô hình hỗ trợ, can thiệp để phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới:**

**3.4.1. Triển khai cơ sở cung cấp dịch vụ ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới:**

a) **Nội dung hoạt động:**

Dịch vụ cho nạn nhân gồm bảo vệ an toàn; dịch vụ y tế, chăm sóc, nuôi dưỡng; tư vấn hỗ trợ tâm lý và trợ giúp pháp lý, cung cấp kỹ năng cơ bản để phòng, tránh bạo lực tái diễn; liên kết hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm; dịch vụ cho người gây bạo lực gồm tư vấn tâm lý kiềm chế hành vi bạo lực; hỗ trợ pháp lý; liên kết hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm, tư vấn hỗ trợ cai nghiện rượu và các chất kích thích; dịch vụ tại cộng đồng nhằm kết nối với các mô hình tại cộng đồng hình thành mô hình hỗ trợ khép kín.

b) **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội .

c) **Cơ quan phối hợp thực hiện:** UBND các xã, Hội Liên hiệp phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

**3.4.2. Triển khai mô hình Trường học an toàn, không bạo lực.**

a) **Nội dung hoạt động:**

Tập huấn nâng cao kỹ năng cho giáo viên, người học và cung cấp thông tin cho phụ huynh về biện pháp phòng ngừa và ứng phó với bạo lực tại trường học; thiết lập các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp ngay tại trường học, đề xuất biện pháp xử lý phù hợp đối với người có hành vi bạo lực; lồng ghép nội dung về phòng, chống bạo lực trong các câu lạc bộ thể thao, hoạt động ngoại khóa.

b) **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

c) **Cơ quan phối hợp thực hiện:** UBND các xã và các phòng, ban có liên quan.

**3.5. Hoạt động 5: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực lao động, việc làm:**

a) **Nội dung và cách thức hoạt động:**

Hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất và kinh doanh: nâng cao năng lực, kỹ năng khởi sự và quản trị doanh nghiệp; phát triển kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm.

b) **Cơ quan chủ trì thực hiện:** Liên đoàn Lao động huyện.

c) **Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện và UBND các xã.

**3.6. Hoạt động 6: Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới:**

**a) Nội dung và cách thức hoạt động:**

- Phát triển chương trình và tài liệu tập huấn nâng cao kiến thức nghiệp vụ về hoạt động bình đẳng giới, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng định kỳ.

- Phát triển tài liệu hướng dẫn, đánh giá hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới trên phạm vi toàn huyện.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các xã.

**4. Triển khai Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán:**

**4.1. Hoạt động 1: Hỗ trợ cai nghiện ma túy:**

**a) Nội dung hoạt động:**

- Áp dụng thực hiện chương trình học nghề cho người nghiện và các kỹ năng lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, hướng dẫn người nghiện ma túy tìm việc làm; xây dựng các chương trình kết nối giới thiệu việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện.

- 100% các xã triển khai thực hiện các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Phấn đấu 100% các xã lãnh mạnh không có tệ nạn mại dâm.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; các Phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã.

**4.2. Hoạt động 2: Về phòng, chống mại dâm:**

**a) Nội dung hoạt động:**

- 100% xã tổ chức ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và duy trì thường xuyên.

- 100% các xã triển khai thực hiện các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Phấn đấu 100% xã lãnh mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức phòng, chống mại dâm; tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn cho đội ngũ cộng tác viên truyền thông để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại địa bàn cơ sở; tổ chức rà soát, đánh giá



về nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm....) và các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

- Xây dựng các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm. Xây dựng cơ chế huy động sự tham gia của các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Tài chính; các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã.

### **4.3. Hoạt động 3: Về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán:**

#### **a) Nội dung hoạt động:**

- 100% các trường hợp đã tiếp nhận được tiến hành các thủ tục xác minh, xác định nạn nhân được hưởng các chế độ hỗ trợ ban đầu theo quy định của pháp luật.

- 100% nạn nhân và người thân thích của họ có nhu cầu được bảo vệ an toàn theo quy định của pháp luật; 100% nạn nhân có nhu cầu được hỗ trợ chế độ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân; điều tra, khảo sát, rà soát, thống kê nạn nhân bị mua bán trở về.

**b) Cơ quan chủ trì thực hiện:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

**c) Cơ quan phối hợp thực hiện:** Phòng Tài chính – Kế hoạch; các phòng ban, ngành có liên quan và UBND các xã.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật về lĩnh vực bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội:**

Chỉ đạo việc đưa mục tiêu, nội dung của các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, giai đoạn của các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các cấp.

**2. Tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về lĩnh vực bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội:**

- Đẩy mạnh và đổi mới hiệu quả các hình thức truyền thông, phổ biến, giáo dục nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm của các tầng lớp nhân

dân về thực hiện bình đẳng giới, bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em, công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và vai trò, vị trí của hệ thống trợ giúp xã hội.

- Nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng hệ thống trợ giúp xã hội; góp phần giảm khoảng cách về giới; phòng, chống mại dâm, ma túy và mua bán người, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm trong bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

### **3. Tăng cường huy động mọi nguồn lực để phát triển hệ thống trợ giúp xã hội:**

- Xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, người dân tham gia cung cấp các dịch vụ trợ giúp xã hội.

- Huy động các nguồn lực trong xã hội để phát triển hệ thống trợ giúp xã hội. Xây dựng các cơ chế, chính sách trợ giúp đối tượng người yếu thế của huyện.

### **4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá:**

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung của chương trình, kế hoạch hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ theo kế hoạch 5 năm của các cấp, các ngành và phối hợp liên ngành.

### **5. Giải pháp về tài chính:**

Huy động nguồn lực từ Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng cho việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND các xã và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các dự án trong kế hoạch theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch vận động thêm nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân hỗ trợ để thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội về UBND huyện, đồng thời tham mưu UBND huyện báo cáo gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:**

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện hướng dẫn các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn, quy định của Trung ương.

#### **4. Phòng Tư pháp huyện:**

Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, các phòng, ban, ngành hướng dẫn và thực hiện phổ biến pháp luật về lĩnh vực trợ giúp xã hội; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng mô hình về trợ giúp pháp lý cho đối tượng yếu thế.

#### **5. Phòng Nội vụ huyện:**

Triển khai việc áp dụng ngạch, bậc lương, các chế độ phụ cấp, cơ chế quản lý đối với viên chức công tác xã hội theo quy định của Trung ương.

#### **6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:**

Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên công tác xã hội và thiết lập các cơ sở trợ giúp xã hội trong các trường học. Triển khai bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không có bạo lực.

#### **7. Phòng Y tế huyện, Trung tâm Y Tế huyện:**

Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện và phòng, ban, ngành, UBND các xã nghiên cứu, đề xuất thiết lập các cơ sở trợ giúp xã hội trong trung tâm y tế huyện.

#### **8. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện:**

Hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan báo chí truyền thông tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về nghề công tác xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội, kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng cần trợ giúp, phản ánh các hoạt động trên địa bàn huyện về Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội.

#### **10. Các phòng, ban, ngành và UBND các xã:**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo hướng dẫn của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện và các phòng, ban, ngành chức năng khác.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm; lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với các chương trình xã hội khác có liên quan trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, vận động nguồn lực, tổ chức, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

#### **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể của huyện:**

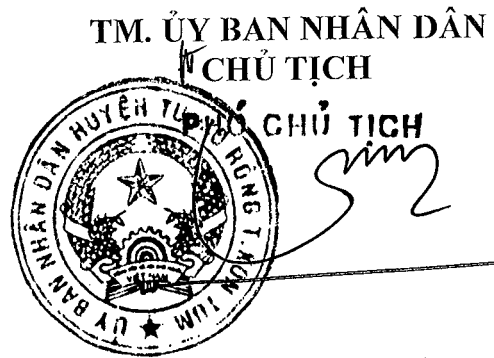
Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực phối hợp với các cấp, các ngành và các địa phương trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, Pháp luật

của Nhà nước về các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển hệ thống trợ giúp xã hội.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Hội, Đoàn thể có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6) và hàng năm (trước ngày 05/12) báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định. / *ml*

**Nơi nhận :**

- Sở Lao động - TBXH;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã;
- Lưu VT-TH. *mv*



A RIN KA